

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim T; vợ, con: chưa có; **tiền án, tiền sự: Không.**

- Nhân thân:

+ Bản án số 53/2014/HSST ngày 10/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh: áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đ 03 (ba) tháng 09 (chín) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2014. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 20/11/2014. Lần bị kết án này tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2018 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Trần Thị L, sinh năm: 1994; nơi cư trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 10/7/2018, Chị Trần Thị L ngụ khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh nhờ bạn trai là bị cáo Nguyễn Văn Đ dùng xe mô tô hiệu Honda, loại SH MODE màu trắng – nâu, biển số 70B1-614.62 của chị L đến khu vực Công đoàn, Đường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh để rước bạn của chị L là anh Đặng Thái Thanh H rồi đưa anh H đến Công ty H thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì bị cáo đồng ý. Sau khi đưa anh H đến Công ty H, bị cáo nảy sinh ý định đem xe của chị L sang Campuchia cầm lấy tiền đánh bạc nên điều khiển xe chạy thẳng sang Campuchia cầm lấy số tiền 17.000.000 đồng vào Casino để đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị L không thấy bị cáo về nên sang Casino thuộc Vương quốc Campuchia tìm gặp bị cáo và chuộc lại xe. Sau đó, chị L trình báo sự việc đến Công an thành phố T. Bị cáo bỏ trốn từ ngày 11/7/2018 đến ngày 29/12/2018 thì bị bắt theo Quyết định truy nã. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 23/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, màu trắng – nâu, số máy JF51E0416006, số khung 5129FY156743, biển số 70B1-614.62 đã qua sử dụng có giá trị 35.000.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Chị Trần Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 09/QĐ/KSĐT ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 13 giờ, ngày 10/7/2018, lợi dụng sự tin tưởng của Chị Trần Thị L, bị cáo đã nảy sinh ý định đem xe của chị L sang Campuchia cầm để lấy tiền đánh bạc. Sau đó, bị cáo chạy xe sang Campuchia cầm được số tiền 17.000.000 đồng rồi vào Casino thuộc Vương quốc Campuchia để đánh bạc.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời luận tội của kiểm sát viên, lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột (ông Nguyễn Văn M là thương binh) là người có công với cách mạng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết này quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo tài sản sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, số IMEI: 353051/06/815874/6.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo tài sản sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, số IMEI: 353051/06/815874/6.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn **15 (mười lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn **15 (mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Tập án, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng

